

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PÁC NẶM
TỈNH BẮC KẠN**

Bản án số: 13/2022/HSST
Ngày: 12/7/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PÁC NẶM – TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tiến Đại**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Ma Thị Thắm**.

2. Bà **Chu Thị Thi**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Cao Thị Hải Yến** – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn tham
gia phiên tòa:*** Ông **Triệu Xuân Trù** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2022, tại hội trường xét xử của Tòa án nhân dân
huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Tòa án nhân dân huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn
mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số
08/2022/HSST, ngày 01/6/2022 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
09/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

Đặng Chòi P; giới tính: Nam; tên gọi khác: Triệu Văn X; sinh ngày:
xx/xx/19xx; nơi sinh: Tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện Pác Nặm,
tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự ; đảng, đoàn: Không; dân tộc: Dao;
quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Xóa mù chữ; con ông
Triệu Chàn Q và bà Triệu Mùi M, sinh năm 19xx; vợ: Đặng Thị P, sinh năm
19xx; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày
22/10/2021 đến ngày 28/10/2021 thì được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi
nơi cư trú tại xã N, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

Hoàng Văn S; giới tính: Nam; tên gọi khác: Hoàng Chàn L; sinh ngày:
xx/xx/19xx; nơi sinh: Huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Thôn N,
xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; đảng, đoàn:
Không; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn:
9/12; con ông Hoàng Thông K, sinh năm 19xx và bà Triệu Mùi D (Tên gọi khác
Hoàng Thị V; Hoàng Mùi V), sinh năm 19xx; vợ: Triệu Mùi M, sinh năm 19xx,
đã ly hôn; con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm

2010; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 11/11/2014 bị Tòa án huyện Pác Nặm xử phạt 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; tiền sự: Có một tiền sự, ngày 03/11/2020 bị Công an huyện Pác Nặm xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2021 đến ngày 28/10/2021 thì được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại Thôn N, xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn, hiện nay đang bị tạm giam trong vụ án khác. Có mặt.

Hà Văn C (tên gọi khác: Không), sinh ngày: xx/xx/19xx. Nơi sinh: huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn; nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Trồng trọt; đảng, đoàn: Không; dân tộc: Sán Chỉ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Lỗ 6/12; họ tên cha (Cha nuôi): Hà Văn K, đã chết, họ tên mẹ (Mẹ nuôi): Lý Thị M, sinh năm 19xx; vợ: Đặng Thị V, sinh năm 19xx; con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2021 đến ngày 28/10/2021 thì được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn N, xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

* *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông **Đinh Xuân Diệu** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 20/10/2021, tổ công tác Công an huyện Pác Nặm, tuần tra tại thôn N, xã B, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện Hà Văn C, trú tại Hthôn N, xã B đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B2-xxx.xx chở theo sau là Hoàng Văn S, trú tại Thôn N, xã B có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì C thả một gói nhỏ được gói bằng túi nilon màu trắng từ tay trái ra đường. Tổ công tác đã niêm phong vào phong bì ký hiệu C5 và tạm giữ cùng một số tài sản khác để tiến hành điều tra theo quy định.

Hoàng Văn S và Hà Văn C khai nhận: Bản thân C và S đều nghiện chất ma túy, C biết S biết chỗ có ma túy để bán, nên khoảng 13 giờ ngày 20/10/2021, Chia điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B2-xxx.xx của bà Lý Thị M và mang theo số tiền 700.000 đồng đi đến Thôn N, xã B để rủ S đi mua ma túy về cùng sử dụng thì S đồng ý. Khoảng 17 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B2-xxx.xx chở theo S ngồi phía sau đi đến nhà ở của Đặng Chòi P tại thôn P, xã N, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn, khi đến nơi, S và C vào ngồi uống nước tại bàn uống nước ở sân nhà của Đặng Chòi P được khoảng 15 phút

thì C đưa cho S số tiền 500.000đ để S mua chất ma túy, S cầm lấy tiền rồi một mình đi vào phòng làm răng của P hỏi mua ma túy. P lấy số ma túy heroine vừa mua được chia một ít vào mảnh giấy do S tự lấy tại nhà của P đặt ở nền nhà thì S đưa cho P 500.000 đồng, sau khi mua được ma túy, S lấy túi nilon gói lại mang ra đến chỗ để xe thì đưa cho C, C cầm gói ma túy ở tay trái và điều khiển xe mô tô chở S về nhà, khi về đến thôn N, xã B thì bị tổ công tác Công an huyện Pác Nặm kiểm tra, C thả gói ma túy ra đường thì bị bắt quả tang.

Ngày 21/10/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở và các công trình liên quan của Đặng Chòi P tại thôn P, xã N, huyện Pác Nặm. Quá trình khám xét phát hiện thu giữ tại khu vực chuồng lợn 01 gói nhỏ màu trắng bên trong có chất bột màu trắng nghi là chất ma túy heroine.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong cân xác định khối lượng chất ma túy hồi 20 giờ 30 phút ngày 20/10/2021 xác định: Khối lượng chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu C5 thu giữ của Hà Văn C và Hoàng Văn S là 0,11g (không phẩy mười một gam). Sau khi cân đã niêm phong vào phong bì ký hiệu C6 gửi đi giám định.

Tại biên bản cân xác định khối lượng nghi chất ma túy hồi 16 giờ 00 phút ngày 21/10/2021 xác định: Khối lượng chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu P1 tạm giữ khi khám xét nhà của Đặng Chòi P có khối lượng 0,14g (không phẩy mười bốn gam). Sau khi cân đã niêm phong vào phong bì ký hiệu P2 gửi đi giám định.

Tại Kết luận giám định số 176 ngày 23/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu C6 là ma túy, loại heroine, có khối lượng 0,11 gam.

Tại Kết luận giám định số 177 ngày 25/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu P2 là ma túy, loại heroine, có khối lượng 0,14 gam.

Đặng Chòi P khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 20/10/2021, P điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát của anh Nông Văn C, trú tại thôn N, xã N đi đến khu vực Trung tâm y tế huyện B mua được một gói ma túy loại heroine trị giá 600.000 đồng của một người đàn ông không quen biết với mục đích mang về để sử dụng và bán lại kiếm lời. Khoảng 17 giờ cùng ngày, tại phòng làm răng trong nhà mình P bán cho S một ít ma túy được 500.000 đồng, chia ra một ít để sử dụng, số còn lại cất giấu ở mái nhà khu vực chuồng lợn. Sau đó P đi đến tỉnh Cao Bằng để chơi, đến ngày 22/10/2021, sau khi biết tin việc mua bán ma túy

cho S bị bại lộ, nên P đã đến Công an huyện Pác Nặm đầu thú, số tiền bán ma túy được, P đã sử dụng hết.

Vật chứng, tài sản tạm giữ của vụ án gồm:

Hai phong bì ký hiệu P3, C7 bên trong chứa giấy gói và vỏ phong bì cũ; hai phong bì ký hiệu T176, T177 bên trong là mẫu giám định hoàn trả; một phong bì ký hiệu P bên trong chứa một túi nilon màu trắng và một mảnh giấy hình vuông, một mặt có chữ in, một mặt màu trắng và nhiều tài sản liên quan khác, một phong bì niêm phong ký hiệu C2 bên trong chứa một kim tiêm màu trắng đã qua sử dụng, một phong bì niêm phong ký hiệu C3 bên trong chứa 02 kim tiêm chưa qua sử dụng, 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A38 màu vàng đồng đã qua sử dụng, bên trong có gắn hai thẻ sim, 01 điện thoại di động lại bàn phím, nhãn hiệu Itel, màu xanh đã qua sử dụng có gắn một thẻ sim, 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng đồng đã qua sử dụng. Số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng theo quy định.

Một xe mô tô biển kiểm soát 97B2-xxx.xx là của bà Lý Thị M, sinh năm 19xx, trú tại thôn N, xã B, huyện Pác Nặm. Việc Hà Văn C và Hoàng Văn S sử dụng chiếc xe của bà M để đi mua chất ma túy thì bà M không được biết, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm đã trả lại cho chủ sở hữu.

Một giấy chứng minh thư nhân dân số 0961146xxx là của bị can P, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm đã trả cho chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSPN ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm đã truy tố đối với Đặng Chòi P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Hoàng Văn S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Hà Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm trong phần luận tội đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 54, khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, xử phạt đối với bị cáo Đặng Chòi P từ 18 (Mười tám) tháng đến 21 (Hai mươi một) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự, xử phạt đối với bị cáo Hoàng Văn S từ 24 (hai mươi tư) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự, xử phạt đối với bị cáo Hà Văn C từ 12

(mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên đề nghị không áp dụng.

- Về vật chứng: Hai phong bì ký hiệu P3, C7 bên trong chứa giấy gói và vỏ phong bì cũ; hai phong bì ký hiệu T176, T177 bên trong là mẫu giám định hoàn trả; một phong bì ký hiệu P bên trong chứa một túi nilon màu trắng và một mảnh giấy hình vuông, một mặt có chữ in, một mặt màu, một phong bì niêm phong ký hiệu C2 bên trong chứa một kim tiêm màu trắng đã qua sử dụng, một phong bì niêm phong ký hiệu C3 bên trong chứa 02 kim tiêm chưa qua sử dụng. Số vật chứng trên không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A38 màu vàng đồng đã qua sử dụng, bên trong có gắn hai thẻ sim. Chiếc điện thoại này là tài sản của Hà Văn C, không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

01 điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu Itel, màu xanh đã qua sử dụng có gắn một thẻ sim. Chiếc điện thoại này là tài sản của Hoàng Văn S, không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng đồng đã qua sử dụng. Chiếc điện thoại này là tài sản của Đặng Chòi P, không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Truy thu của bị cáo Phấu số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung công quỹ nhà nước.

- Về án án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên đề nghị miễn án phí cho các bị cáo.

* Các bị cáo thành khẩn, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến gì với quyết định truy tố và không có tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát.

* Người bào chữa cho các bị cáo đã trình bày lời bào chữa và tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát. Người bào chữa đã đưa ra những căn cứ pháp lý, trích dẫn các điều luật và các văn bản pháp luật khác để bào chữa cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, hoàn cảnh gia đình, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và xử các bị cáo với mức án thấp nhất trong mức đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

* Đại diện Viện kiểm sát, qua tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và nội dung luận tội đối với bị cáo.

Bị cáo P nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy mình đã vi phạm pháp luật và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị cáo S nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy mình đã vi phạm pháp luật và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị cáo C nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thấy mình đã vi phạm pháp luật và mong muốn Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng sự khoan hồng của pháp luật để được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, vai trò, tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo C có nhu cầu sử dụng ma túy nhưng không biết chỗ bán nên đã rủ S cùng đi và đưa tiền cho S trực tiếp mua ma túy về cùng sử dụng; bị cáo S do nghiện chất ma túy nên khi được C rủ đi mua ma túy đã đồng ý và trực tiếp cầm tiền của C để mua ma túy về sử dụng; bị cáo P là người đã bán ma túy cho S nhằm thu lợi bất chính. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét tính chất hành vi các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trong khi các bị cáo có đầy đủ năng lực về trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, việc truy tố và xét xử bị cáo Đặng Chòi P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Hoàng Văn S và Hà Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân: Bị cáo Đặng Chòi P sinh ra và lớn lên tại tỉnh Cao Bằng, do hoàn cảnh gia đình nên không được đi học. Ngày 28/10/2021 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm khởi tố bị can về hành vi “*Mua bán trái phép*

chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2021 đến 28/10/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương. Ngoài lần phạm tội này ra bị cáo chưa lần nào vi phạm pháp luật. Xét bị cáo do không được đi học nên nhận thức chưa đầy đủ về các quy định của pháp luật về ma túy dẫn đến phạm tội. Do đó khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo được hưởng mức án phù hợp để đảm bảo răn đe, phòng ngừa đồng thời đảm bảo tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Văn S sinh ra tại tỉnh Cao Bằng, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9/12 rồi nghỉ học ở nhà lao động tự do, do có lối sống buông thả, coi thường pháp luật nên ngày 28 tháng 10 năm 2021 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm khởi tố bị can về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2021 đến 28/10/2021 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Ngoài lần phạm tội này ra bị cáo đã từng bị xét xử một lần về tội ma túy, đến nay chưa được xóa án tích và bị xử phạt hành chính một lần về hành vi đánh bạc, trước khi xét xử vụ án này bị cáo lại có hành vi vi phạm về ma túy và bị bắt tạm giam. Bị cáo có nhân thân xấu.

Bị cáo Hà Văn C sinh ra tại huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 6/12 rồi nghỉ học ở nhà lao động tự do, do ham chơi, đua đòi nên ngày 28 tháng 10 năm 2021 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm khởi tố bị can về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/10/2021 đến 28/10/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương. Ngoài lần phạm tội này ra bị cáo chưa lần nào vi phạm pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Đặng Chòi P. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đã đến cơ quan điều tra đầu thú, sau khi phạm tội bị cáo đã lập công để chuộc tội (Ngày 14/6/2022 bị cáo đã cung cấp thông tin quan trọng và trực tiếp giúp Phòng PC04 Công an tỉnh Bắc Kạn triệt phá điểm mua bán trái phép chất ma túy tại thành phố Bắc Kạn và được Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn đề nghị xem xét thành tích của bị cáo tại công văn số 230/PC04 ngày 11/7/2022). Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp pháp luật.

Đối với bị cáo Hà Văn C và Hoàng Văn S quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy bản cáo trạng số 11/CT-VKSPN ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Pác Nặm đã truy tố đối với Đặng Chòi P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Hoàng Văn S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Hà Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[6] Về các nội dung đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX tại phiên tòa gồm:

- Áp dụng điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 54, khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, xử phạt đối với bị cáo Đặng Chòi P từ 18 (Mười tám) tháng đến 21 (Hai mươi một) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự, xử phạt đối với bị cáo Hoàng Văn S từ 24 (hai mươi tư) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự, xử phạt đối với bị cáo Hà Văn C từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và án phí.

Xét thấy các nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, về mức hình phạt và các vấn đề khác là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên không áp dụng là phù hợp.

[8] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Hai phong bì ký hiệu P3, C7 bên trong chứa giấy gói và vỏ phong bì cũ; hai phong bì ký hiệu T176, T177 bên trong là mẫu giám định hoàn trả; một phong bì ký hiệu P bên trong chứa một túi nilon màu trắng và một mảnh giấy hình vuông, một mặt có chữ in, một mặt màu, một phong bì niêm phong ký hiệu C2 bên trong chứa một kim tiêm màu trắng đã qua sử dụng, một phong bì niêm phong ký hiệu C3 bên trong chứa 02 kim tiêm chưa qua sử dụng. Số vật chứng trên không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A38 màu vàng đồng đã qua sử dụng, bên trong có gắn hai thẻ sim. Chiếc điện thoại này là tài sản của Hà Văn C, không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

01 điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu Itel, màu xanh đã qua sử dụng có gắn một thẻ sim. Chiếc điện thoại này là tài sản của Hoàng Văn S, không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng đồng đã qua sử dụng. Chiếc điện thoại này là tài sản của Đặng Chòi P, không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Truy thu của bị cáo P số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung công quỹ nhà nước.

Việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự.

[9] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí. Theo quy định tại Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án, có căn cứ miễn án phí cho các bị cáo.

[10] Về các vấn đề khác:

Đối với người bán ma túy cho bị cáo Đặng Chòi P quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, do vậy không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô không biển kiểm soát mà bị cáo Đặng Chòi P sử dụng vào việc đi mua ma túy, là tài sản của anh Nông Văn C, trú tại thôn N, xã N, huyện Pác Nặm, tuy nhiên việc bị cáo P sử dụng chiếc xe vào việc mua ma túy thì anh C không được biết và không bị tạm giữ, do vậy không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97B2-xxx.xx là của bà Lý Thị M, sinh năm 19xx, trú tại thôn N, xã B, huyện Pác Nặm. Việc Hà Văn C và Hoàng Văn S sử dụng chiếc xe của bà M để đi mua chất ma túy thì bà M không được biết, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm đã trả lại cho chủ sở hữu. Việc trả lại chiếc xe củ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Pác Nặm là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Đặng Chòi P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 54, khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, xử phạt đối với bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 22/10/2021 đến ngày 28/10/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Bị cáo Hoàng Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự, xử phạt đối với bị cáo 24 (Hai mươi tư) tháng tù, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 20/10/2021 đến ngày 28/10/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Bị cáo Hà Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

- Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự, xử phạt đối với bị cáo 12 (Mười hai) tháng tù, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 20/10/2021 đến ngày 28/10/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng không có giá trị sử dụng gồm:

02 (hai) phong bì ký hiệu P3, C7 bên trong chứa giấy gói và vỏ phong bì cũ; 02 (hai) phong bì ký hiệu T176, T177 bên trong là mẫu giám định hoàn trả; một phong bì ký hiệu P bên trong chứa một túi nilon màu trắng và một mảnh giấy hình vuông, một mặt có chữ in, một mặt màu, 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu C2 bên trong chứa một kim tiêm màu trắng đã qua sử dụng, 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu C3 bên trong chứa 02 kim tiêm chưa qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Hà Văn C 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO A38 màu vàng đồng đã qua sử dụng, bên trong có gắn hai thẻ sim.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn S 01 điện thoại di động loại bàn phím, nhãn hiệu IteL, màu xanh đã qua sử dụng có gắn một thẻ sim.

- Trả lại cho bị cáo Đặng Chòi P 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 6S, màu vàng đồng đã qua sử dụng. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Truy thu của bị cáo P số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung công quỹ nhà nước.

Việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 357 Bộ luật dân sự

Số lượng và tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/5/2022 giữa Công an huyện Pác Nặm và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Pác Nặm.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí cho các bị cáo.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện Pác Nặm ;
- VKSND tỉnh, huyện Pác Nặm ;
- Cơ quan CSĐT, THA hình sự Công an huyện Pác Nặm;
- Chi cục THADS ;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; Người bào chữa
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Tiến Đại